

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/DS-ST.
Ngày: 29-8-2025.
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Trong.

Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh, Toà án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-DS, ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-DS, ngày 29 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB).

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà Salling Tower, 111 A Pasteur, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà – Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng bán lẻ Miền Nam.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà Salling Tower - 111 A Pasteur, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền lại:

1. Bà Nguyễn Ái Vi – Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.
(vắng mặt)

2. Ông Phạm Ngọc Tinh - Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.
(có mặt)

3. Ông Tống Hữu Huy - Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

(vắng mặt)

4. Ông Đầu Văn Lợi - Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.
(vắng mặt)

Địa chỉ liên hệ: Số 176 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Hoàng H, sinh năm 1987. (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 4/2, ấp Bình Cang, xã Vĩnh Công, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cũ: Số nhà 4/2, ấp B, xã Bình Quới, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Ngọc Đ, sinh năm 1981. (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, Khu 13, xã B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Tổ 3, Khu 13, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) trình bày trong đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – VIB PGD Quận 6 ký với ông Phạm Hoàng H các Hợp đồng tín dụng sau: Hợp đồng tín dụng số 9513250.20 ngày 14/07/2020; Số tiền giải ngân: 494.000.000 đồng; Mục đích giải ngân: Vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD; Thời hạn vay: 96 tháng, từ ngày 16/07/2020 đến ngày 15/07/2028;

Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,4%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 3.5%/năm) và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của VIB tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,1%/năm.

Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng hoàn trả tiền gốc là 5.145.000 đồng cùng với ngày thanh toán lãi, kỳ trả gốc cuối cùng là 5.225.000 đồng.

Hoàn trả lãi: Hoàn trả lãi hàng tháng vào ngày 01, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 01/08/2020;

Trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ.

Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

VIB đã giải ngân cho ông Phạm Hoàng H theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 6902336.20 ngày 15/07/2020 với số tiền 494.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

Ngày 10/11/2021, ông Phạm Hoàng H đã ký Hợp đồng/Đơn phát hành thẻ tín dụng. Theo đó, VIB đã đồng ý phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp

đồng mở thẻ và sử dụng tài khoản cho ông Phạm Hoàng H với mức tín dụng là: 49.000.000 đồng, loại thẻ: VIB Family Link, mục đích: vay tiêu dùng, lãi suất, phí: theo bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Phạm Hoàng H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Tạm tính đến ngày 21/01/2025, ông Phạm Hoàng H đã thanh toán cho VIB số tiền là 373.066.572 đồng (trong đó: gốc là 210.945.000 đồng, lãi là 162.121.572 đồng).

Tạm tính đến ngày 14/8/2025, ông Phạm Hoàng H còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền là: 490.771.787 đồng (trong đó bao gồm gốc là: 283.055.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.680.055 đồng, lãi quá hạn là: 78.564.913 đồng; dư nợ gốc thẻ tín dụng là 51.866.365 đồng, nợ lãi quá hạn thẻ tín dụng là 53.605.453).

Khoản vay có tài sản đảm bảo, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5926587.20 ngày 14/07/2020. Tuy nhiên, VIB không yêu cầu giải quyết đối với tài sản bảo đảm này.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Phạm Hoàng H trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền tính đến ngày 14/8/2025 là: 490.771.787 đồng (trong đó bao gồm gốc là: 283.055.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.680.055 đồng, lãi quá hạn là: 78.564.913 đồng; dư nợ gốc thẻ tín dụng là 51.866.365 đồng, nợ lãi quá hạn thẻ tín dụng là 53.605.453), yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 15/8/2025 cho đến khi ông Phạm Hoàng H thanh toán xong toàn bộ tài khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng/Đơn phát hành thẻ tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký.

Ngân hàng không đồng ý với yêu cầu trả nhiều lần của bị đơn.

Bị đơn ông Phạm Hoàng H là bị đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ông H có vay của ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) và còn nợ số tiền vốn vay và lãi như người đại diện của ngân hàng trình bày. Mục đích vay tiền là để ông H mua xe ô tô bằng hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5926587.20 ngày 14/07/2020 và một thẻ tín dụng. Lý do ông H chậm thanh toán cho ngân hàng là vì bản chất tài sản xe ô tô và thẻ tín dụng là của chị ruột ông tên Phạm Thị Ngọc Đ sử dụng, đến khi chị ông H không thanh toán cho ngân hàng nữa thì ngân hàng thông báo cho ông H để thu hồi xe, ông H có liên hệ với bà Đ nhưng bà Đ không giao xe, mà tiếp tục sử dụng.

Ông H đồng ý thanh toán nợ vốn vay và lãi theo yêu cầu của ngân hàng, nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông H xin trả dần mỗi tháng với số tiền là 5.000.000 đồng cho đến khi thanh toán hoàn tất số nợ cho ngân hàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị Ngọc Đ trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Bà Đ là chị ruột ông Phạm Hoàng H, bà Đ có nhờ ông Phạm Hoàng H vay số tiền 494.000.000 đồng và VIB đã phát hành thẻ tín dụng quốc tế với mức tín dụng là 49.000.000 đồng, loại thẻ: VIB Family Link, mục đích: vay tiêu dùng,

lãi suất, phí để bà Đ mua xe ô tô nhãn hiệu FORD, biển số 62A-19040. Bà Đ đã cho người khác thuê xe ô tô nhãn hiệu FORD 62A-19040, hiện nay bà Đ không biết xe ô tô nhãn hiệu FORD 62A-19040 đang ở đâu. Khi cho thuê xe ô tô, bà Đ không có làm hợp đồng, không liên lạc được với người thuê xe. Bà Đ đồng ý trả số nợ trên cho ngân hàng, nhưng bà Đ xin trả tiền gốc, cho bà Đ trả nhiều lần, mỗi tháng trả 10.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh tham gia phiên tòa trình bày: Tòa án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, hòa giải và xét xử.

Nội dung: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam cung cấp được Đ đủ chứng cứ để chứng minh là ông Phạm Hoàng H có vay và và còn nợ tiền gốc, tiền lãi như người đại diện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam trình bày. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 100, 103 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh) thụ lý giải quyết.

[2] Nguyên đơn và bị đơn xác lập hợp đồng tín dụng số 9513250.20 ngày 14/07/2020. Ngày 10/11/2021, bị đơn đã ký Hợp đồng/Đơn phát hành thẻ tín dụng với nguyên đơn. Hợp đồng tín dụng trên được các đương sự tự nguyện thỏa thuận và xác lập, phù hợp với quy định của pháp luật, nên hợp đồng tín dụng trên là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 14/8/2025 là 490.771.787 đồng, trong đó bao gồm gốc là: 283.055.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.680.055 đồng, lãi quá hạn là: 78.564.913 đồng; dư nợ gốc thẻ tín dụng là 51.866.365 đồng, nợ lãi quá hạn thẻ tín dụng là 53.605.453, yêu cầu tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn, phí kể từ ngày 15/8/2025 cho đến khi ông Phạm Hoàng H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng/Đơn phát hành thẻ tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký. Ông Phạm Hoàng H thừa nhận có vay tiền và còn nợ tiền vay, tiền lãi như nguyên đơn trình bày, ông H đồng ý thanh toán nợ vốn vay và lãi theo yêu cầu của ngân hàng, nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông H xin trả dần, mỗi tháng với số tiền 5.000.000 đồng cho đến khi thanh toán hoàn tất số nợ cho ngân hàng. Nguyên đơn không đồng ý cho bị đơn trả nhiều lần. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn cung cấp được Đ đủ chứng cứ để chứng minh là bị đơn có vay tiền và còn nợ tiền vay như nguyên đơn trình bày. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vay và tiền lãi theo thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng tín dụng, yêu cầu

của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 100, 103 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số tiền tính đến ngày 14/8/2025 là 490.771.787 đồng, trong đó bao gồm gốc là: 283.055.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 23.680.055 đồng, lãi quá hạn là: 78.564.913 đồng; dư nợ gốc thẻ tín dụng là 51.866.365 đồng, nợ lãi quá hạn thẻ tín dụng là 53.605.453, ông Phạm Hoàng H có nghĩa vụ trả tiền lãi, lãi quá hạn, phí kể từ ngày 15/8/2025 cho đến khi ông Phạm Hoàng H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng số 9513250.20 ngày 14/07/2020, đơn phát hành thẻ tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký.

[4] Khoản vay trên có tài sản bảo đảm, theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5926587.20 ngày 14/7/2020. Tuy nhiên, VIB không yêu cầu giải quyết đối với tài sản bảo đảm này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Nguyên đơn không yêu cầu bà Phạm Thị Ngọc Đ có nghĩa vụ liên đới, nên Hội đồng xét xử không buộc bà Phạm Thị Ngọc Đ có nghĩa vụ liên đới với ông Phạm Hoàng H trả tiền cho nguyên đơn. Ông Phạm Hoàng H trình bày là khoản vay này ông H vay của Ngân hàng trước khi ông H cưới vợ (ông H cưới vợ vào tháng 10 năm 2020), nên khoản vay này không liên quan đến vợ ông H.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5- Tây Ninh là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, các Điều 100, 103 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;

- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu trả tiền vay và tiền lãi của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB), buộc ông Phạm Hoàng H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) tổng số tiền tính đến ngày 14/8/2025 là 490.771.787 đồng (bốn trăm chín mươi triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng), trong đó bao gồm gốc là 283.055.000 đồng (hai trăm tám mươi ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng), nợ lãi trong hạn là 23.680.055 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn không trăm năm mươi lăm đồng), lãi quá hạn là 78.564.913 đồng (bảy mươi tám triệu năm trăm sáu mươi bốn nghìn chín trăm mười ba đồng); dư nợ gốc thẻ tín dụng là 51.866.365 đồng (năm mươi một triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm sáu

mười lăm đồng), nợ lãi quá hạn thẻ tín dụng là 53.605.453 (năm mươi ba triệu sáu trăm lẻ năm nghìn bốn trăm năm mươi ba đồng), ông Phạm Hoàng H có nghĩa vụ trả tiền lãi, lãi quá hạn, phí kể từ ngày 15/8/2025 cho đến khi ông Phạm Hoàng H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng số 9513250.20 ngày 14/07/2020, đơn phát hành thẻ tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký.

2. Về án phí:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.658.266 đồng (mười triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn hai trăm sáu mươi sáu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010679 ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An (nay là phòng Thi hành án dân sự Khu Vực 5 – Tây Ninh).

Ông Phạm Hoàng H có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 23.630.871 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn tám trăm bảy mươi một đồng).

3. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 – Tây Ninh;
- Thị hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng